TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 97/2024/DS-ST. Ngày 30-7-2024. V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tài.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Xuân Lãm.
Ông Trương Văn Trường.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Bùi Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà*:** Bà Lê Huỳnh Như Nguyện - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2024/TLST-DS ngày 09/4/2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2024/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SG (S), địa chỉ trụ sở: 266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, chức vụ: Tổng Giám đốc, người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc Hiệp, chức vụ: Phó Giám đốc chi nhánh kiêm trưởng phòng giao dịch Gò Dầu, đã ủy quyền lại cho ông Nguyễn Minh Cường, chức vụ: Trưởng bộ phận quản lý tín dụng và kiểm soát rủi ro; Vắng mặt, có đơn xin.

Bị đơn: Chị Lý Thị Thu Tr, sinh năm 1997; địa chỉ: Ấp a, xã b, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Minh Cường thể hiện lời trình bày có trong hồ sơ*:** Ngày 15/08/2022, chị Lý Thị Thu Tr đã ký với Ngân hàng TMCP SG hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng

(bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, điều khoản điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng). Căn cứ thu nhập từ làm việc tại Trường Mầm Non Sao Mai thuộc ấp Phước Đức A, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu của chị Tr, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với mục đích tiêu dùng cá nhân, chi tiết thẻ như sau:Loại thẻ: Thẻ tín dụng quốc tế Visa; Số thẻ: 472074-2135; Số tài khoản thẻ: 3811252893; Hạn mức sử dụng: 10,000,000 đồng; Ngày đến hạn thanh toán: ngày 10 hàng tháng; Lãi suất lúc phát hành thẻ: 31.20%/năm (2.60%/tháng) (Lãi suất thay đổi theo từng thời kỳ và được S niêm yết tại www.S.com.vn); Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, chị Tr đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 33,524,630 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến 16/02/2024 chị Tr đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 28,220,875 đồng. Đến kỳ thanh toán ngày 10/07/2023 đến nay thì chị Tr không thanh toán nợ. Do chị Tr đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên ngày 10/10/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng TMCP SG (S) yêu cầu chị Tr có nghĩa vụ phải thanh toán số tiền là 13.857.037 (Mười ba triệu tám trăm năm mươi bảy nghìn không trăm ba mươi bảy) đồng, gồm tiền nợ gốc: 9.662.587 đồng, lãi quá hạn: 4.194.450 đồng tính đến ngày 30/7/2024.

Bị đơn chị Lý Thị Thu Tr: Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ chị Tr để lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng chị Tr đều cố tình vắng mặt không có lý do và không nộp văn bản ý kiến cho Tòa án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn; Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự. Bị đơn vắng mặt không rõ lý do làm kéo dài thời gian giải quyết vụ án. Vụ án không có vi phạm tố tụng.

2. Việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 463, 466, 468 BLDS; các Điều 91, 95 Luật Tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định:

2.1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SG tranh chấp hợp đồng tín dụng với chị Lý Thị Thu Tr. Buộc chị Tr có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP SG số tiền gốc 9.662.587 đồng và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký đúng quy định của pháp luật.

2.2. Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ chị Tr đến lần thứ hai nhưng chị Tr vẫn cố tình vắng mặt, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Tr là phù hợp với quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp: Ngân hàng TMCP SG yêu cầu chị Tr phải thanh toán 13.857.037 (Mười ba triệu tám trăm năm mươi bảy nghìn không trăm ba mươi bảy) đồng, gồm tiền nợ gốc: 9.662.587 đồng, lãi quá hạn: 4.194.450 đồng tính đến ngày 30/7/2024. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa. Chị Tr cố tình vắng mặt và không có văn bản ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Điều đó chứng tỏ giữa chị Tr và Ngân hàng TMCP SG có ký kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng và hiện còn nợ theo bảng kê của Ngân hàng. Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại các Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ngân hàng TMCP SG không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu được chấp nhận. Chị Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; các Điều 91, 95 Luật Tổ chức tín dụng; các Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SG "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" đối với chị Lý Thị Thu Tr.

Buộc chị Lý Thị Thu Tr có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP SG 13.857.037 (Mười ba triệu tám trăm năm mươi bảy nghìn không trăm ba mươi bảy) đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Tr phải chịu 692.800 (Sáu trăm chín mươi hai nghìn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP SG số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0014886 ngày 09/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 30/7/2024 chị Tr còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của bên cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho bên cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của bên cho vay.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TX. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Tài